# TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



# BÁO CÁO CUỐI KÌ MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

# QUẢN LÝ CỬA HÀNG

Người hướng dẫn: THẦY PHẠM THÁI KÌ TRUNG

Người thực hiện: HUÌNH CHÁNH – 518H0476

PHAN THANH TÙNG - 518H0308

Lóp : 18H50202

Khoá: 22

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NĂM 2022

# TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG KHOA CỐNG NGHỆ THÔNG TIN



# BÁO CÁO CUỐI KỲ MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

# QUẢN LÝ CỬA HÀNG

Người hướng dẫn: THẦY PHẠM THÁI KÌ TRUNG Người thực hiện: HUỲNH CHÁNH – 518H0476

PHAN THANH TÙNG - 518H0308

Lóp : 18H50202

Khoá : 22

THÀNH PHỐ HÒ CHÍ MINH, NĂM 2022

# LÒI CẢM ƠN

Chúng em xin chân thành cảm ơn Thầy Phạm Thái Kì Trung đã tận tình giúp đỡ, hỗ trợ, giải đáp để chúng em có thể hiểu rõ đề tài và hoàn thành tốt báo cáo cuối kì này.

# ĐỔ ÁN ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

Tôi xin cam đoan đây là sản phẩm đồ án của riêng chúng tôi và được sự hướng dẫn của Thầy Phạm Văn Huy. Các nội dung nghiên cứu, kết quả trong đề tài này là trung thực và chưa công bố dưới bất kỳ hình thức nào trước đây. Những số liệu trong các bảng biểu phục vụ cho việc phân tích, nhận xét, đánh giá được chính tác giả thu thập từ các nguồn khác nhau có ghi rõ trong phần tài liệu tham khảo.

Ngoài ra, trong đồ án còn sử dụng một số nhận xét, đánh giá cũng như số liệu của các tác giả khác, cơ quan tổ chức khác đều có trích dẫn và chú thích nguồn gốc.

Nếu phát hiện có bất kỳ sự gian lận nào tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung đồ án của mình. Trường đại học Tôn Đức Thắng không liên quan đến những vi phạm tác quyền, bản quyền do tôi gây ra trong quá trình thực hiện (nếu có).

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Tác giả

(ký tên và ghi rõ họ tên)

Huỳnh Chánh

Phan Thanh Tùng

# PHẦN XÁC NHẬN VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN

Phần xác nhận của GV hướng (	dân
	Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm (kí và ghi họ tên)
Dhần đánh giá sửa CV shấm hi	\ <u>.</u>
Phần đánh giá của GV chấm bả	ài
Phần đánh giá của GV chấm ba	ài
Phần đánh giá của GV chấm ba	ài
Phần đánh giá của GV chấm bà	Ai
Phần đánh giá của GV chấm bà	Ai

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm (kí và ghi họ tên)

# TÓM TẮT

Hệ thống quản lí cửa hàng tạp hóa có một số chức năng cơ bản như : nhập xuất kho, thống kê doanh thu , quản lí khách hàng , ....

# MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU	9
1.1 Mục tiêu và Phạm vi	9
1.2 Tổng quát về sản phẩm	
1.3 Cấu trúc của tài liệu	9
CHƯƠNG 2: KẾ HOẠCH QUẢN LÍ DỰ ÁN	10
2.1 Mô hình vòng đời được sử dụng	10
2.2 Yêu cầu tài nguyên về phần cứng và phần mềm	
2.3 Tác động của dự án đối với cá nhân và tổ chức	
CHƯƠNG 3: THÔNG SỐ KỸ THUẬT YÊU CẦU	
3.1 Các bên liên quan đối với hệ thống	
3.2 Mô hình user case	
3.3 Mô hình graphical use case	
3.4 Mô tả văn bản cho từng use case	
3.5 Functional requirements và Non-functional requirements	
CHƯƠNG 5: THIẾT KẾ	
5.1 Thiết kế cơ sở dữ liệu	
5.2 Squence diagrams	
5.2.1 Quy trình đăng nhập:	
5.2.2 Quy trình quản lý loại sản phẩm:	
5.2.3 Quy trình quản lý sản phẩm:	
5.2.4 Quy trình quản lý nhà sản xuất:	
5.2.6 Quy trình quản lý tài khoản	
5.2.7 Quy trình thống kê	
5.2.8 Quy trình quản lý khách hàng	
5.2.10 Quy trình nhập kho	
5.3 Thiết kế giao diện người dùng:	

5.3.1 Form Đăng nhập:	28
5.3.2 Giao diện chính:	30
5.3.3 Form Menu:	31
5.3.4 Form hóa đơn:	31
5.3.5 Form nhập hàng vào kho:	32
5.3.6 Form thống kê doanh thu	32
5.3.7 Form nhân viên:	
5.3.8 Form tài khoản:	33
5.3.9 Form khách hàng:	
5.3.10 Form bán hàng:	
5.3.11 Form thêm sản phẩm vào hệ thống:	35
5.3.12 Form thêm loại sản phẩm vào hệ thống:	35
5.3.13 Form thêm nhà sản xuất vào hệ thống:	36
5.3.14 Hóa đơn:	36
CHƯƠNG 6: KIỂM TRA	37
TÀI LIÊU THAM KHẢO	46

# CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU

#### 1.1 Mục tiêu và Phạm vi

Với sự phát triển tốc độ các ứng dụng phần mềm trong lĩnh vực điện tử tin học thì những phần mềm quản lý đã được áp dụng rộng khắp trong tất cả các ngành nghề từ y tế, giáo dục, giao thông, ngân hàng đến kinh doanh và phổ biến nhất là phần mềm quản lý bán hàng... Gần như bất cứ ngành nghề công việc buôn bán nào đều có sự xuất hiện của phần mềm quản lý bán hàng phù hợp. Đây chính là một bước tiến quan trọng đánh dấu sự phát triển theo hướng hiện đại hóa ở nước ta.

Trong quá trình quản lý bán hàng có nhiều vấn đề có thể chưa được tin học hoá cách hoàn toàn, phần mềm viết ra để giúp quá trình quản lý bán hàng một cách tối ưu và hiệu quả nhất.

# 1.2 Tổng quát về sản phẩm

Phần mềm quản lý bán hàng được tạo ra nhằm hỗ trợ người bán hàng quản lý công việc kinh kinh doanh của mình bằng nhiều tính năng khác nhau. Thông qua phần mềm mua bán hàng, công việc của bạn sẽ trở nên dễ dàng và nhanh chóng hơn bao giờ hết, từ đó nâng cao hiệu quả, tăng thu nhập cho người dùng.

## 1.3 Cấu trúc của tài liệu

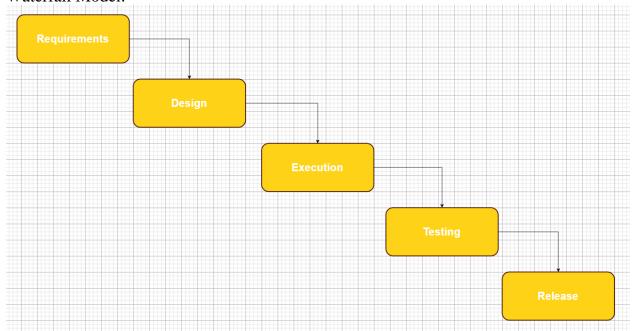
Cấu trúc tài liệu gồm 4 thư mục:

- 1. Tệp Document : chứa văn bản phân tích đề tài , báo cáo đề tài.
- 2. Tệp Hoa\_don: chứa phiếu in hóa đơn.
- 3. Tệp Release : chứa database.
- 4. Tệp Source: chứa mã nguồn, các hình ảnh liên quan.

# CHƯƠNG 2: KẾ HOẠCH QUẨN LÍ DỰ ÁN

### 2.1 Mô hình vòng đời được sử dụng

#### Waterfall Model:



# 2.2 Yêu cầu tài nguyên về phần cứng và phần mềm

Technologies Used

- VB.NET as front end.
- Microsoft SQL Server as back end.

Software Used

- Window 10.
- Visual Studio 2019.
- Microsoft SQL Server Management Studio 18.

# 2.3 Tác động của dự án đối với cá nhân và tổ chức

Qua quá trình nghiên cứu nghiệp vụ quản lý bán hàng của quản lý phần mềm được viết ra nhằm giúp quản lý chính xác các số liệu từ đó dễ dàng nắm bắt được các nhu cầu của khách hàng và nâng cao hiệu suất quản lý so với việc thực hiện quản lý truyền thống

theo cách ghi sổ thông thường sẽ mất rất nhiều thời gian và công sức đôi khi còn bị thất thoát về mặt ghi chép dữ liệu.

Trong thời đại công nghệ bùng nổ hiện nay mọi thứ đều áp dụng trên internet vì thế chương trình quản lý bán hàng là 1 trong những chương trình có thể giúp quản lý có thể xử lý nhanh công việc của mình hơn.

# CHƯƠNG 3: THÔNG SỐ KỸ THUẬT YÊU CẦU

# 3.1 Các bên liên quan đối với hệ thống

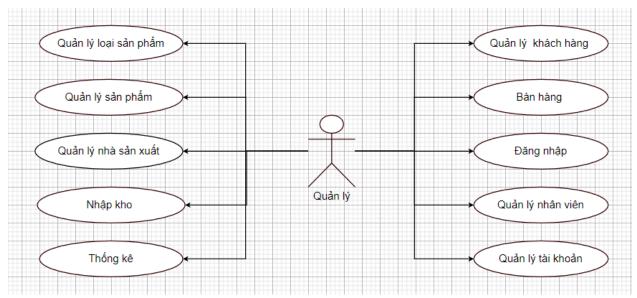
#### Khách hàng:

 Khách hàng không phải là đối tượng tương tác với hệ thống mà khách hàng sẽ đóng vai trò là đối tượng cung cấp thông tin và yêu cầu để thực hiện hệ thống.

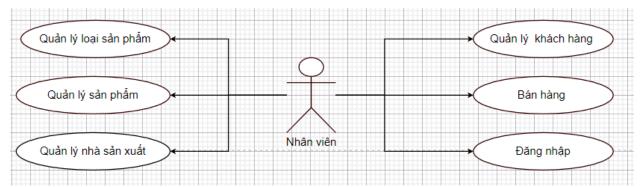
#### Nhân viên:

- Nhân viên có thể tạo và lưu trữ thông tin khách hàng, đơn hàng mà khách yêu cầu, sau đó hệ thống dùng để lưu trữ thông tin sản phẩm, khách hàng và khi cần nhân viên sẽ tạo đơn giản và hệ thống sẽ tự động tính giá thành.
- Nhân viên có thể tìm kiếm sản phẩm và đơn hàng được lưu trữ trong hệ thống.
   Chủ cửa hàng:
  - Chủ cửa hàng là người có toàn quyền quyết định cửa hàng kinh doanh những sản phẩm nào, kể cả việc thêm, xóa, cập nhật sản phẩm của cửa hàng.
  - Chủ cửa hàng cũng có quyền quản lý nhân viên và đơn hàng, thông tin khách hàng đã được lưu trữ trong hệ thống.

### 3.2 Mô hình user case

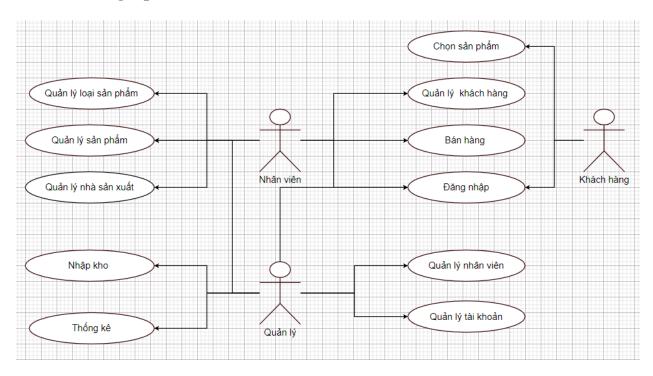


User case quản lý



User case Nhân viên

# 3.3 Mô hình graphical use case



#### 3.4 Mô tả văn bản cho từng use case

#### Đăng Nhập:

Use case bắt đầu khi nhân viên, quản trị viên tiến hành đăng nhập vào hệ thống. Mục tiêu của use case nhằm cung cấp quy trình đăng nhập để sử dụng các chức năng của hệ thống.

#### Chi tiết:

- 1. Nhân viên, quản trị viên tiến hành vào hệ thống phần mềm.
- 2. Nhập đầy đủ tài khoản và mật khẩu đã được cung cấp trước đó.
- 3. Sau đó tiến hành chọn nút đăng nhập.

#### Không hợp lệ:

Người dùng đã nhập sai tài khoản hoặc mật khẩu.

Người dùng nhập thiếu thông tin,

#### **Script:**

Nhập đúng tài khoản thì trang chính của ứng dụng mở.

Nếu người dùng nhập sai tài khoản sẽ có thông báo nhập lại.

#### Quản Lý Loại Sản Phẩm:

Use case bắt đầu khi nhân viên tiến hành vào giao diện quản lý loại hàng hoá. Mục tiêu của use case nhằm cung cấp quy trình quản lý danh mục sản phẩm được thực hiện bởi nhân viên hoặc quản trị viên.

#### Chi tiết:

- 1. Nhân viên/Quản trị viên tiến hành vào giao diện quản lý loại sản phẩm.
- 2. Nhập tên loại sản phẩm
- 3. Sau đó nhân viên/quản trị viên tiến hành nhập thêm loại sản phẩm, tìm kiếm sản phẩm để xoá hoặc sửa thông tin loại sản phẩm theo ý muốn.
- 4. Hệ thống sẽ tiến hành cập nhật lại danh mục loại sản phẩm.

### Không hợp lệ:

Nhân viên/quản trị viên nhập sai tên loại sản phẩm không có trong hệ thống

Nhân viên/quản trị viên nhập loại sản phẩm đã được nhập từ trước.

Nhân viên/quản trị viên nhập thiếu thông tin loại sản phẩm.

### Script:

Sau khi nhập thành công loại sản phẩm sẽ được thêm vào danh sách.

Nhập sai sẽ hiện thông báo nhập sai.

Nhập thiếu sẽ có thông báo nhập thiếu.

#### Quản Lý Sản Phẩm

Use case bắt đầu khi nhân viên/quản trị viên tiến hành vào giao diện quản lý hàng hoá. Mục tiêu của use case nhằm cung cấp quy trình quản lý hàng hoá được thực hiện bởi nhân viên hoặc quản trị viên.

#### Chi tiết:

- 1. Nhân viên/Quản trị viên tiến hành đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản, lựa chọn từng chức năng sản phẩm từ menu với yêu cầu: Thêm, xoá sửa.
- 2. Người quản lí/ nhân viên sau khi nhập hoặc điều chỉnh đầy đủ thông tin về sản phẩm, chọn thêm hoặc sửa.
- 3. Nếu người quản trị/ nhân viên chọn xoá, yêu cầu chọn chính xác thông tin về sản phẩm và sau đó chọn nút xoá và thông tin đó sẽ được xoá khỏi hệ thống.

#### Không hợp lệ

Nhân viên/quản trị viên sai tên sản phẩm trên hệ thống.

Nhân viên/quản trị viên nhập sản phẩm đã tồn tại.

Nhân viên/quản trị viên nhập thiếu thông tin sản phẩm.

#### **Script**

Sau khi nhập thành công sản phẩm sẽ được thêm vào danh sách.

Nhập sai sẽ hiện thông báo nhập sai.

Nhập thiếu sẽ có thông báo nhập thiếu.

## Quản Lý Nhà Sản Xuất

Use case bắt đầu khi quản lý vào giao diện quản lý nhà sản xuất và tiến hành thực hiện thao tác thêm, xoá, sửa nhà sản xuất. Mục tiêu của use case nhằm quản lý danh mục nhà sản xuất.

#### Chi tiết:

- 1. Quản lý tiến hành vào giao diện quản lý nhà sản xuất.
- 2. Sau đó quản lý tiến hành thao tác thêm, xoá, hoặc sửa thông tin nhà sản xuất.
- 3. Hệ thống sẽ cập nhật lại danh mục nhà sản xuất.

## Các dòng thay thế:

Ở bước 2, nếu tên nhà sản xuất đã tồn tại trong danh mục nhà sản xuất hoặc trường dữ liệu tên nhà xuất bản bỏ trống thì hệ thống sẽ thông báo đến quản trị viên/ nhân viên.

## Không hợp lệ

Nhân viên/quản trị viên nhập sai tên nhà sản xuất không có trong hệ thống.

Nhân viên/quản trị viên nhập nhà sản xuất đã được nhập từ trước.

Nhân viên/quản trị viên nhập thiếu thông tin nhà sản xuất.

#### Script

Sau khi nhập thành công nhà sản xuất sẽ được thêm vào danh sách.

Nhập sai sẽ hiện thông báo nhập sai.

Nhập thiếu sẽ có thông báo nhập thiếu.

#### Quản Lý Tài Khoản

Use case bắt đầu khi quản lý đã thêm nhân viên mới và tiến hành cấp tài khoản cho nhân viên. Mục tiêu của use case nhằm cung cấp quy trình quản lý tài khoản.

#### Chi tiết:

- 1. Quản lý đăng nhập vào hệ thống và vào giao diện quản lý tài khoản.
- 2. Nhập mật khẩu.
- 3. Chon loai tài khoản.
- 4. Chọn mã nhân viên ứng với mã vừa mới đăng ký.
- 5. Sau đó cấp tài khoản cho nhân viên.
- 6. Quản lý có quyền xoá hoặc sửa thông tin tài khoản theo ý muốn.

#### Không hợp lệ:

Nhân viên/quản trị viên nhập thông tin tài khoản đã được nhập từ trước.

Nhân viên/quản trị viên nhập thiếu thông tin tài khoản.

#### Script:

Sau khi nhập thành công thông tin tài khoản sẽ được thêm vào danh sách.

Nhập sai sẽ hiện thông báo nhập sai.

Nhập thiếu sẽ có thông báo nhập thiếu.

## Thống Kê

Use case bắt đầu khi quản lý đăng nhập vào hệ thống với tài khoản đã có. Mục tiêu của use case nhằm thống kê những số lượng khách hàng, tổng doanh thu, đơn hàng, sản phẩm sắp hết hàng, in báo cáo, nhập kho

#### Chi tiết:

- 1. Quản lý đăng nhập vào hệ thống.
- 2. Chọn thống kê
- 3. Chọn ngày tháng cần thống kê
- 4. Tại đây quản lý có thể thấy số liệu thống kê từ menu, chọn chức năng muốn thực hiện tại menu.

#### Không hợp lệ:

### **Script:**

Sau khi chọn thống kê thông tin các đơn bán trong thời gian được chọn sẽ hiện lên trên bảng thông tin.

Chọn xuất Excel hệ thống sẽ xuất thông tin hóa đơn ra file Thongkedoangthu.xlsx

#### Quản lý Khách Hàng

Use case bắt đầu khi có một khách hàng đến cửa hàng để mua sản phẩm. Mục tiêu của use case nhằm cung cấp quy trình quản lý khách hàng cũng như thêm khách hàng vào danh mục, thuận tiện cho việc làm quà tặng khuyến mãi cho khách hàng về sau

#### Chi tiết:

- 1. Khách hàng đến cửa hàng tiến hành mua sản phẩm theo ý muốn.
- 2. Sau đó khách hàng lại quầy tính tiền tiến hành cung cấp đầy đủ thông tin theo yêu cầu nhân viên.
- 3. Nhân viên vào giao diện quản lý khách hàng và tiến hành thêm mới khách hàng.
- 4. Nếu khách hàng có nhu cầu thay đổi thông tin thì nhân viên sẽ yêu cầu khách hàng cung cấp thông tin cần thay đổi để cập nhật vào hệ thống.

### Không hợp lệ:

Khách hàng cung cấp thông tin không hợp lệ thì hệ thống.

Khách hàng đã có tên trong danh sách.

#### **Script:**

Sau khi thêm thành công thông tin khách hàng sẽ được hiện lên danh sách.

Nhập sai sẽ hiện thông báo nhập sai.

Nhập thiếu sẽ có thông báo nhập thiếu.

### Bán Hàng:

Use case bắt đầu khi có một khách hàng đến cửa hàng để mua sản phẩm. Mục tiêu của use case nhằm cung cấp quy trình bán hàng cho khách hàng

#### Chi tiết:

- 1. Khách hàng đến cửa hàng tiến hành mua sản phẩm theo ý muốn.
- 2. Sau đó khách hàng lại quầy tính tiền tiến hành cung cấp đầy đủ thông tin theo yêu cầu nhân viên
- 3. Sau đó nhân viên đăng nhập vào tài khoản đã được cung cấp trước đó
- 4. Nhân viên vào giao diện bán hàng, chọn tên khách hàng đã thêm trước đó
- 5. Thêm các sản phẩm trong giỏ hàng của khách hàng
- 6. Nhân viên tiến hành in hoá đơn và đưa cho khách hàng

## Không hợp lệ:

Số lượng sản phẩm mua nhiều hơn số lượng hàng có trong kho.

Thông tin khách hàng chưa có trong dữ liệu hệ thống.

Sản phẩm chưa được nhập.

#### **Script:**

Chọn thêm thì được xem là bước xác nhận đã mua hàng , thông tin sẽ hiện lên danh sách.

Chọn hủy sẽ xóa thông tin mua hàng.

Chọn hoàn tất thì hoàn tất việc mua hàng và in hóa đơn.

Chon in hóa đơn để in hóa đơn.

Nếu khách hàng chưa có trong dữ liệu hệ thống phải thêm mới có thể tiếp tục mua hàng.

Nếu sản phẩm chưa có trong dữ liệu hệ thống hoặc số lượng không đủ phải nhập thêm hàng và nhập hàng thêm vào kho.

#### Nhập Kho:

Use case bắt đầu khi quản trị viên đăng nhập vào hệ thống và tiến hàng nhập thêm số lượng những sản phẩm sắp hết hàng. Mục tiêu của use case nhằm cung cấp quy trình nhập kho.

#### Chi tiết:

- 1. Quản trị viên tiến hành đăng nhập vào hệ thống.
- 2. Nhập tài khoản.
- 3. Nhập mật khẩu.
- 4. Chọn loại tài khoản.
- 5. Sau đó giao diện hiển thị lên quản trị viên tiến hành chọn nút sản phẩm sắp hết hàng.
- 6. Tại đây giao diện sẽ thống kê số liệu sản phẩm gần hết hàng, quản trị viên chọn sản phẩm cần nhập thêm hàng, điền đầy đủ thông tin sau đó nhấn nút nhập hàng.

#### Không hợp lệ:

Thêm sản phẩm không có trong dữ liệu hệ thống.

Chọn nhà sản xuất không có trong dữ liệu hệ thống.

### **Script:**

Sau khi nhập hàng thành công thông tin sản phẩm sẽ hiện lên danh sách.

Thêm sản phẩm trước mới được nhập kho.

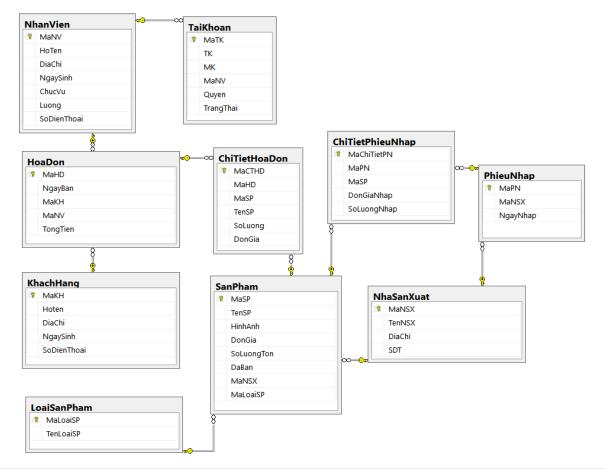
Để chọn các nhà sản xuất khác phải thêm thông tin nhà sản xuất vào dữ liệu trước.

# 3.5 Functional requirements và Non-functional requirements

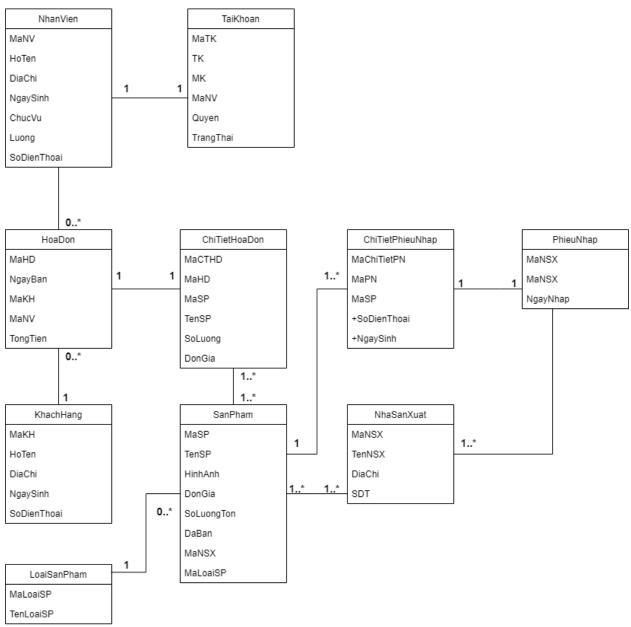
Yêu cầu	Function	Non - Function
Hệ thống cho phép chủ shop quản lý sản phẩm (thêm,	X	
xóa, sửa đối sản phẩm)	Λ	
Hệ thống cần có tính bảo mật cao, cơ sở dữ liệu logic		
được thiết kế với các ràng buộc, tuân thủ các tiêu		X
chuẩn, độ tin cậy cao.		
Hệ thống cho phép chủ cửa hàng và nhân viên tìm	X	
kiếm thông tin chi tiết về sản phẩm.	A	
Hệ thống cho phép chủ cửa hàng quản lý toàn bộ nhân	X	
viên của cửa hàng.	Λ	
Việc tìm kiếm thông tin không quá 5 giây.		Х
Hệ thống cho phép nhân viên tạo hóa đơn và lưu trữ trong hệ thống.	X	
Thời gian tải màn hình giao diện người dùng không được quá 2 giây.		X
Hệ thống cho phép chủ cửa hàng và nhân viên ghi lại		
thông tin khách hàng.	X	
Chủ cửa hàng có thể sử dụng hệ thống để liệt kê các		
đơn hàng đã bán và các đơn hàng đến.	X	
Hệ thống có hiệu suất nhanh, mỗi quá trình không quá		
5 giây, có khả năng lưu trữ thông tin nhanh chóng.		X

# CHƯƠNG 4: THIẾT KẾ

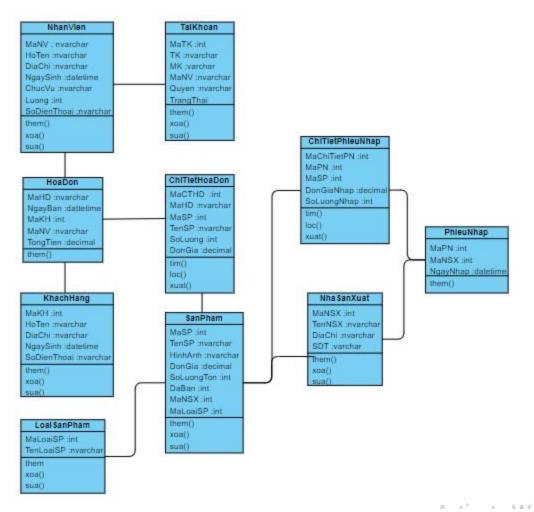
# 4.1 Thiết kế cơ sở dữ liệu



Database Diagram



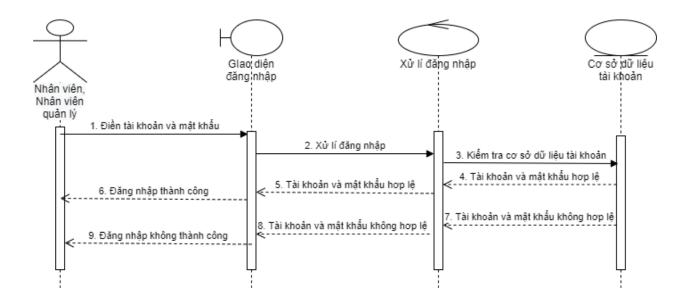
Sơ đồ mối quan hệ thực thể (ERD)



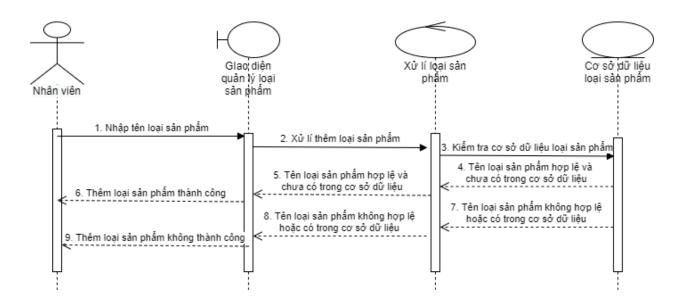
Class Diagram

### 4.2 Squence diagrams

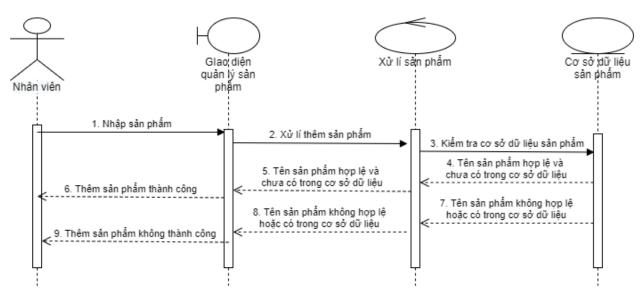
### 4.2.1 Quy trình đăng nhập:



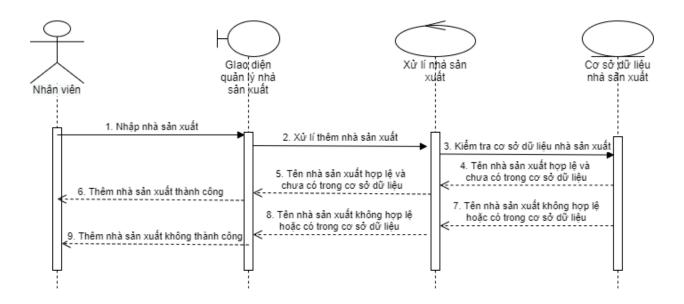
## 4.2.2 Quy trình quản lý loại sản phẩm:



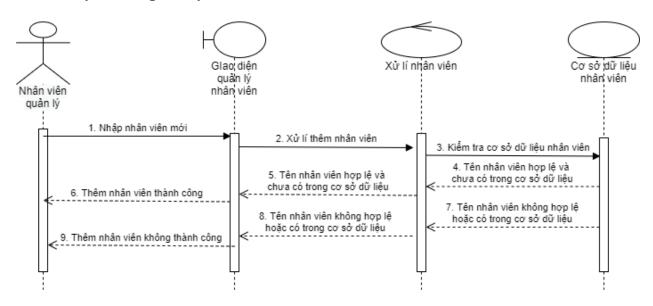
# 4.2.3 Quy trình quản lý sản phẩm:



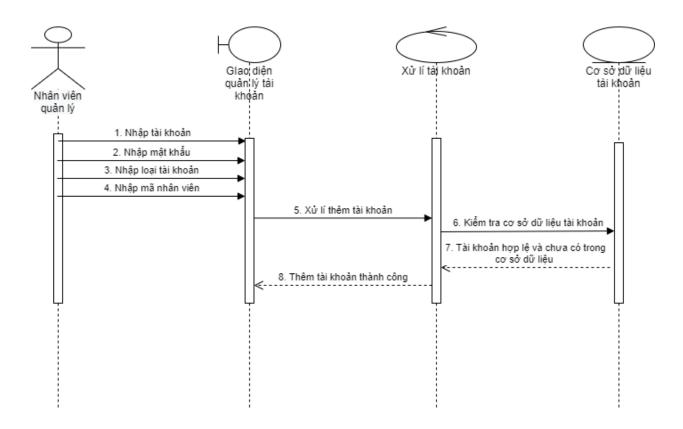
## 4.2.4 Quy trình quản lý nhà sản xuất:



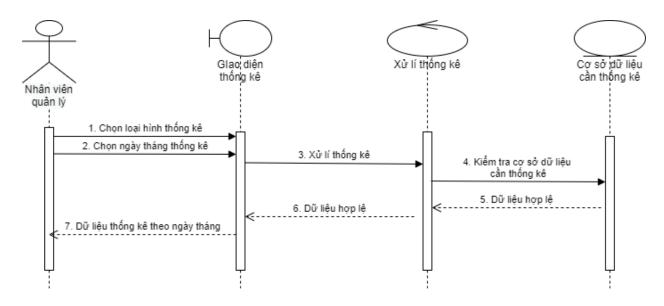
# 5.2.5 Quy trình quản lý nhân viên:



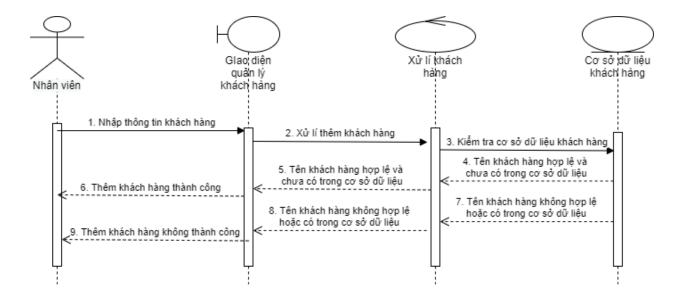
## 4.2.5 Quy trình quản lý tài khoản



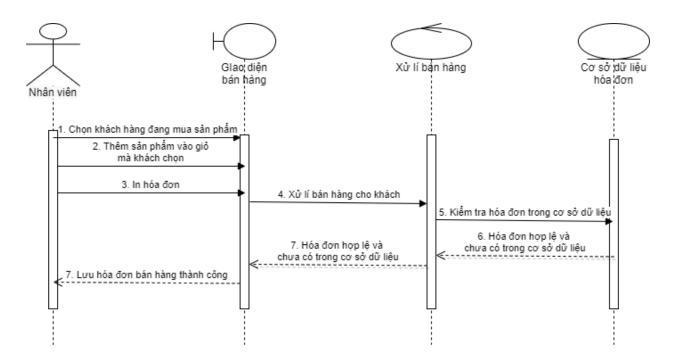
# 4.2.6 Quy trình thống kê



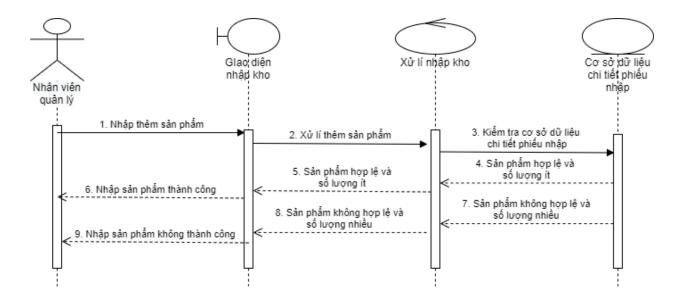
### 4.2.7 Quy trình quản lý khách hàng



### 5.2.9 Quy trình bán hàng

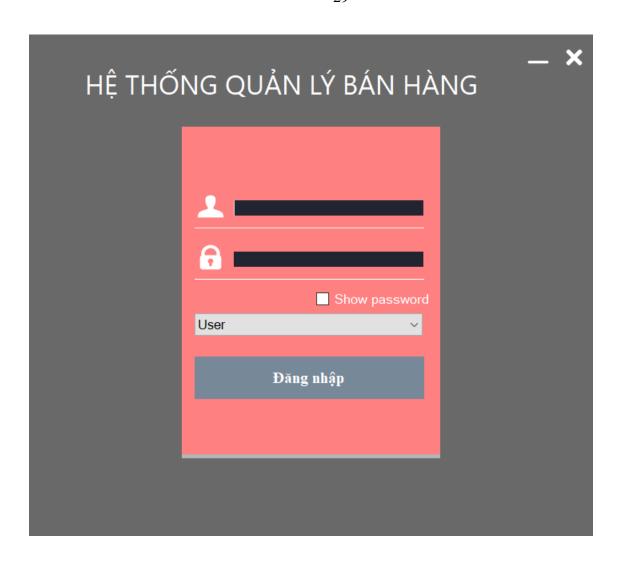


### 4.2.8 Quy trình nhập kho



# 4.3 Thiết kế giao diện người dùng:

# 4.3.1 Form Đăng nhập:



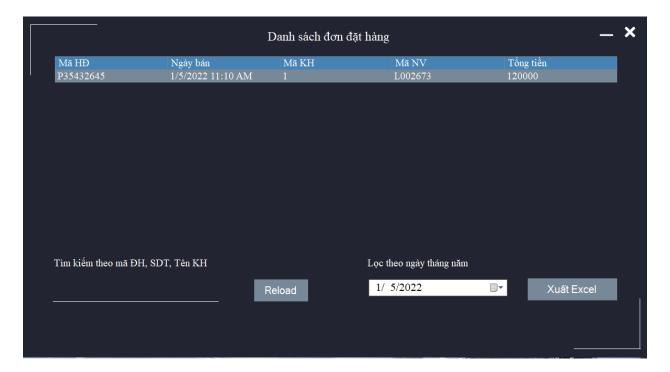
# 4.3.2 Giao diện chính:



#### 4.3.3 Form Menu:



### 4.3.4 Form hóa đơn:



# 4.3.5 Form nhập hàng vào kho:



# 4.3.6 Form thống kê doanh thu



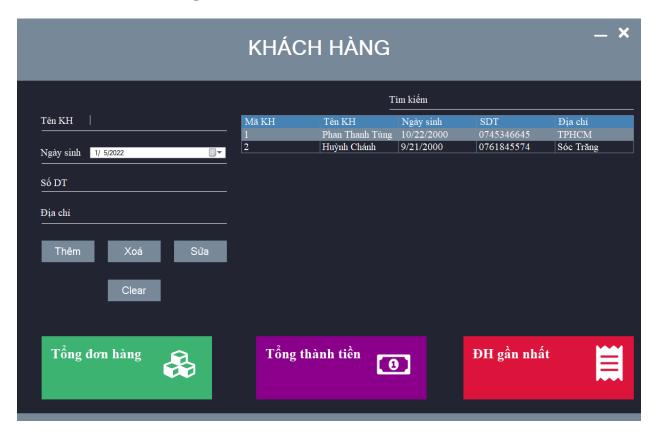
#### 4.3.7 Form nhân viên:



### 4.3.8 Form tài khoản:



### 4.3.9 Form khách hàng:



# 4.3.10 Form bán hàng:



# 4.3.11 Form thêm sản phẩm vào hệ thống:



# 4.3.12 Form thêm loại sản phẩm vào hệ thống:



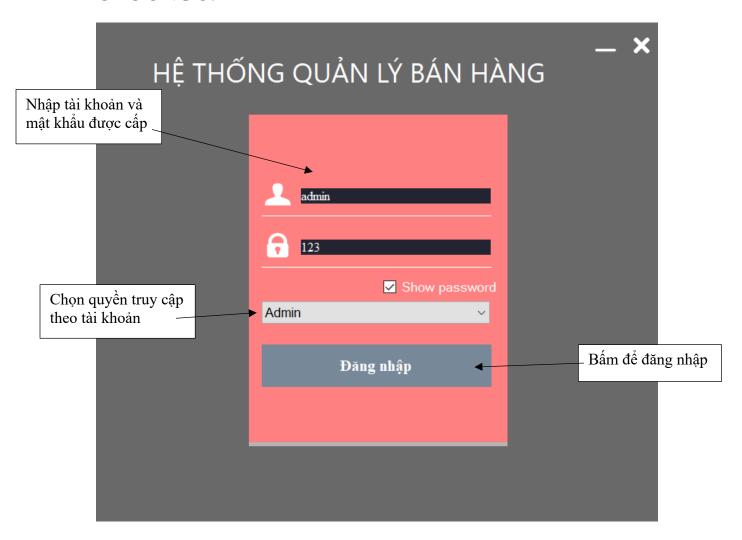
# 4.3.13 Form thêm nhà sản xuất vào hệ thống:

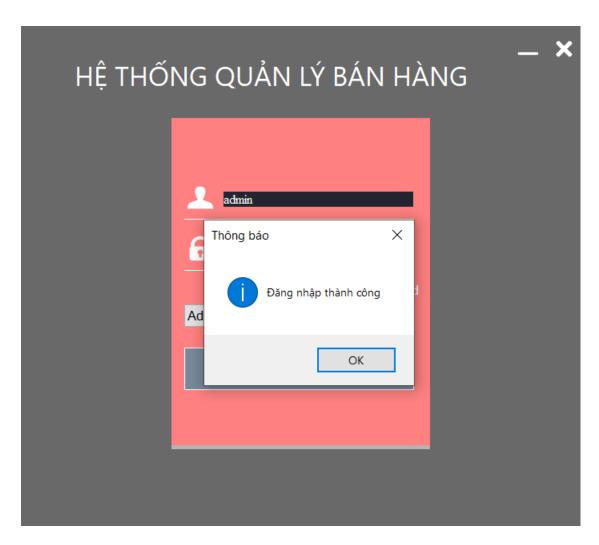
NHÀ SẢN XUẤT				
	Tìm kiếm			_
Tên NSX	Mã NSX	Tên NSX CÔNG TY HÀN	Địa chỉ	SDT 0768154457
Địa chỉ	-	CONG I I HAN	Dim Tan	0700134437
Số điện thoại				
Thêm Xoá Sửa	<u> </u>			

#### 4.3.14 Hóa đơn:

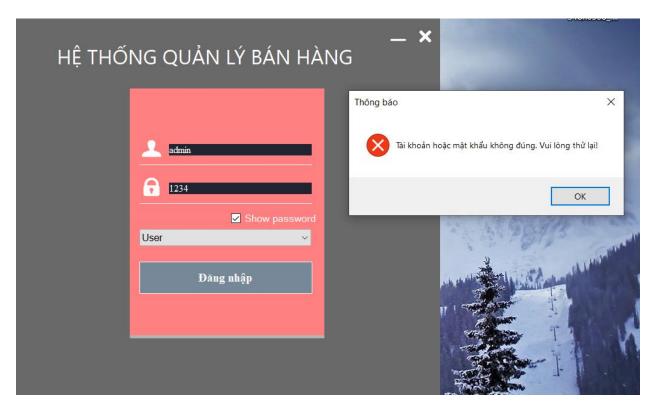


# CHƯƠNG 5: KIỂM TRA





Sau khi đăng nhập thành công.



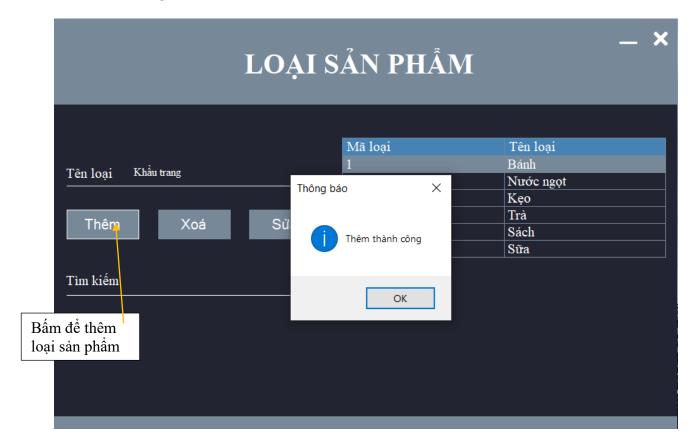
Nếu người dùng nhập sai thông tin hoặc thiếu thông tin sẽ bị báo lỗi.

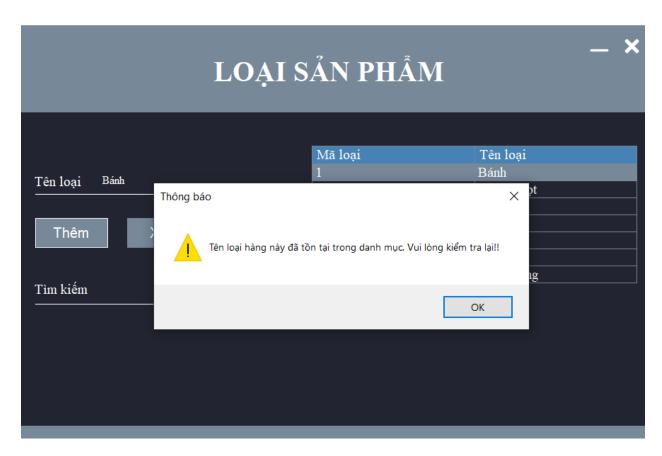


Sau khi đăng nhập thành công vào giao diện chính của hệ thống.

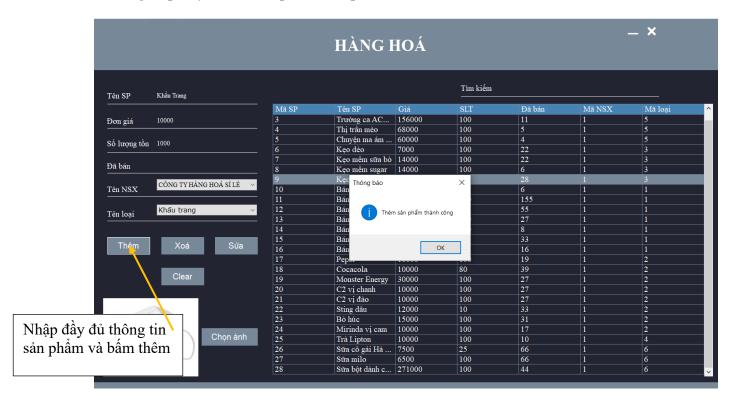


Trước khi thêm sản phẩm thuộc loại sản phẩm mới , chúng ta cần thêm loại sản phẩm vào dữ liệu hệ thống.



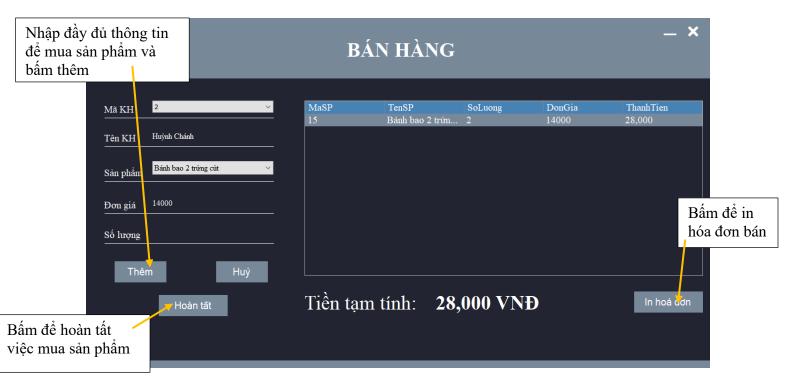


Trường hợp xảy ra khi nhập loại sản phẩm đã có.

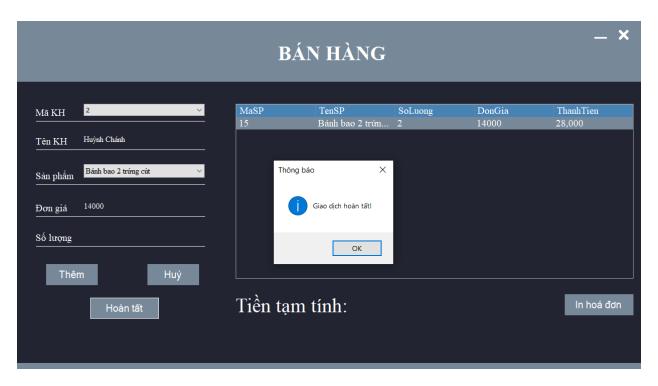




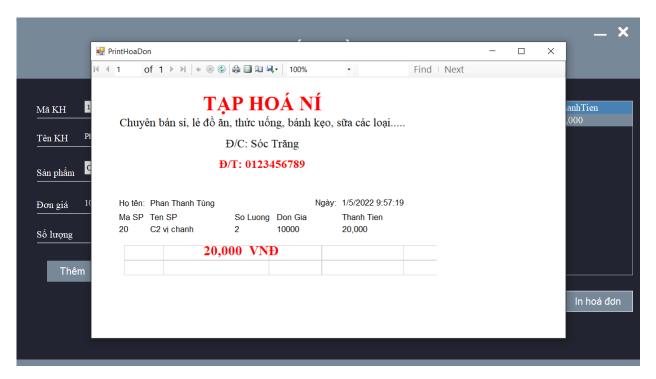
Để bán hàng chúng ta cần đưa sản phẩm lên kệ hàng (nhập hàng vào kho)



Để mua hàng chúng ta cần nhập đủ thông tin.



Sau khi mua sản phẩm thành công.

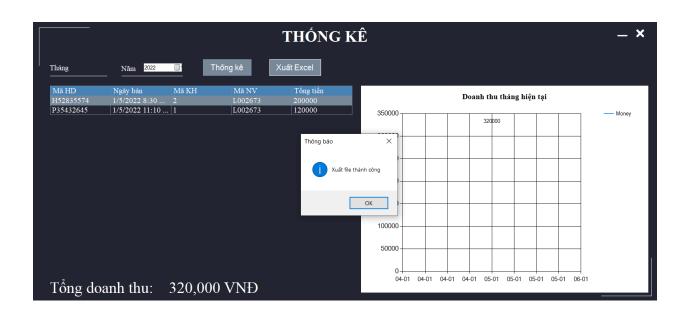


Hóa đơn sau khi in.

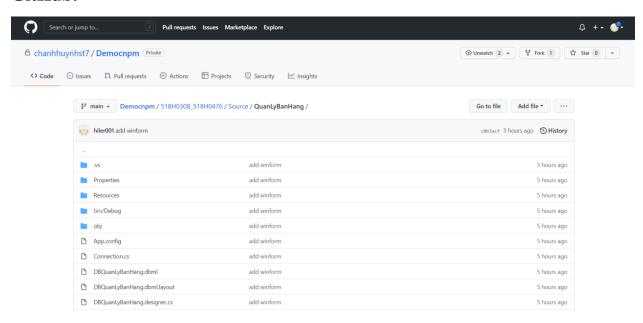


Tổng doanh thu: 320,000 VNĐ

04-01 04-01 04-01 05-01 05-01 05-01 05-01 06-01



### GitHub:



# TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. <a href="https://app.diagrams.net/">https://app.diagrams.net/</a>
- 2. Stack Overlow fix bugs: https://stackoverflow.com/
- 3. Print Receipt using Report Viewer: <a href="https://www.youtube.com/watch?v=JoiLvAmksco&t=970s">https://www.youtube.com/watch?v=JoiLvAmksco&t=970s</a>
- 4. Image Upload picturebox and save into folder windows forms C#: <a href="https://www.youtube.com/watch?v=TqWP1rpkx9k">https://www.youtube.com/watch?v=TqWP1rpkx9k</a>
- 5. How to load image into picturebox control | 4 different ways: https://www.youtube.com/watch?v=9ZM2brRSnVs
- 6. Chart Control in Windows Forms Application: <a href="https://www.c-sharpcorner.com/UploadFile/1e050f/chart-control-in-windows-form-application/?fbclid=IwAR3JQTIm-yOBLBnfiDfFCz0xMEZeSCLIINOBClk36phK26JmwIOJ-Cst5Bo">https://www.c-sharpcorner.com/UploadFile/1e050f/chart-control-in-windows-form-application/?fbclid=IwAR3JQTIm-yOBLBnfiDfFCz0xMEZeSCLIINOBClk36phK26JmwIOJ-Cst5Bo</a>
- 7. https://www.geeksforgeeks.org/